

Bản án số:15/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 06/01/2021

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: **Bà Văn Thị Minh Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Đông

2. Bà Trương Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Thế Nữ Diệu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Ngày 06 tháng 01 năm 2021 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 868/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 165/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/12/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Võ Thị Hồng P.**, sinh năm: 1993

Địa chỉ : **Tổ 5, KV 4, p. B, Tp.Q, Bình Định**

Bị đơn : **Anh Nguyễn Thế Q.**, sinh năm: 1992

Địa chỉ : **Tổ 25, KV 3, p. N., Tp.Q, Bình Định**

Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện ngày 16/9/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn, chị Võ Thị Hồng P. trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Thế Q. có tìm hiểu nhau khoảng 03 tháng và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13/3/2017 tại UBND phường N, thành phố Quy Nhơn, Bình Định. Kể từ ngày kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc do anh Q. không tôn trọng chị, thường xuyên kiểm soát gây sự rồi đánh đập chị. Vì không chịu nổi tính cách hung dữ bạo lực của anh Q. mà nhiều lần chị đã bỏ về nhà mẹ ruột ở, sau đó vì mẹ chồng khuyên giải mà chị lại trở về sống với anh Q. nhưng chồng chị vẫn không thay đổi. Đến tháng 4/2020, chị đã chuyển về sống với mẹ ruột ở phường B, anh Q. vẫn tiếp tục tìm đến công ty chị làm việc để gây sự, chặn đường chị đi làm rồi đánh đập chị, đập điện thoại của chị. Nay chị thấy tình cảm không còn nên xin được ly hôn với anh Q. để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, hiện nay chị không có thai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa

giải quyết.

***Bị đơn, anh Nguyễn Thế Q. trình bày:** Anh công nhận lời khai của chị P. về thời gian, điều kiện kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Anh cho rằng vì mình làm nghề sửa chữa xe gắn máy, thường xuyên được khách hàng mời đi uống bia, mỗi lần anh uống say về chị P. có nhiều lời nói gay gắt với anh, anh bực tức nên mới mắng chửi, đánh chị, ném đồ dùng trong nhà vào người chị. Khi chị P. về sống với mẹ ruột, anh có tìm để gọi chị quay về nhưng chị không đồng ý, vì vậy mà anh mới đánh và đập điện thoại của chị. Hiện nay chị P. muốn về sống với mẹ ruột, anh cũng chấp nhận nhưng vì trong gia đình anh còn một số việc riêng chưa giải quyết xong nên anh không đồng ý ly hôn. Khi nào giải quyết xong việc gia đình thì anh mới ly hôn với chị P.

Vợ chồng anh hiện nay không có con chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung vợ chồng. Vợ chồng không có nợ chung, không ai nợ vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Võ Thị Hồng P. và anh Nguyễn Thế Q. tìm hiểu nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13/3/2017 tại UBND P. N, Tp. Quy Nhơn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa, các đương sự đều thừa nhận trong thời gian chung sống, vợ chồng có mâu thuẫn do anh Q. uống bia, rượu say về nhà chửi mắng, đánh đập, ném vật dụng trong nhà vào người chị P. nên chị P. phải về nhà mẹ ruột sống từ tháng 4/2020 cho đến nay. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù Hội đồng xét xử đã động viên, hòa giải nhưng chị P. vẫn cương quyết xin ly hôn anh Q. để ổn định cuộc sống. Anh Q. cũng thừa nhận mình có hành vi bạo lực với vợ, anh không đồng ý ly hôn nhưng anh cũng không xác định mình còn tình cảm với vợ, không thể hiện sự mong muốn được đoàn tụ gia đình, đồng thời, anh cũng không đưa ra bất kỳ biện pháp nào để khắc phục thiếu sót, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận đơn xin ly hôn của chị P.

[2] Về con chung: Vợ chồng chị P. không có con chung, hiện nay chị P. không có thai, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Chị Võ Thị Hồng P. phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai số 0008531 ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị P. đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên xử :

1- Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Võ Thị Hồng P.. Chị P. được ly hôn anh Nguyễn Thế Q.

2 - Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu, HĐXX không xem xét.

3 - Về án phí HNGĐST: Chị Võ Thị Hồng P. phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai số 0008531 ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị P. đã nộp đủ án phí.

4 - Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Quy Nhơn
- CC THA Tp. Quy Nhơn
- UBND P. N, Tp. Quy Nhơn
(Giấy CNKH số 29, ngày 13/3/2017)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thị Minh Hòa